

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUẦN G, TỈNH ĐIỆN B

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lê Đình H

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông: Nguyễn Quốc H
2. Ông: Phạm Văn T

- **Thư ký phiên toà:** Ông Thào A Th - Thư ký Toà án nhân dân huyện Tuần G, tỉnh Điện B.

- **Đại diện VKSND huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên tham gia phiên toà:** Ông Giàng A T - Kiểm sát viên.

Ngày 12/8/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuần G, tỉnh Điện B xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 83/2021/TLST-HS ngày 23/7/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 81/2021/QĐXXST-HS ngày 30/7/2021 của Tòa án nhân dân huyện Tuần G đối với bị cáo:

1. Họ và tên: Sùng A D; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; sinh ngày 07/8/2000 tại huyện Điện Biên Đ, tỉnh Điện B; Nơi cư trú: Bản Chua Th, xã Xa D, huyện Điện Biên Đ, tỉnh Điện B, Quốc tịch: Việt nam; Dân tộc: Mông; Tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Nông nghiệp; Trình độ học vấn: Lớp 08/12; con ông: Sùng Phá L - SN 1956; con bà: Chá Thị C, sinh năm 1957; Bị cáo sinh sống như vợ chồng với Chá Thị D, sinh năm 2001 trú tại bản Chua Th, xã Xa D, huyện Điện Biên Đ và có 02 người con, con lớn sinh năm 2018, con nhỏ sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị xét xử, chưa bị xử lý vi phạm hành chính; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/5/2021 đến ngày xét xử, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Người có nghĩa vụ liên quan: Anh Sùng A M - SN 1990

Trú tại: Bản Chua Th, xã Xa D, huyện Điện Biên Đ, tỉnh Điện B, vắng mặt không có lý do.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Chá Thị D - SN 2001

Trú tại: Bản Chua Th, xã Xa D, huyện Điện Biên Đ, tỉnh Điện B, có mặt.

Người phiên dịch cho chị Chá Thị D: Anh Sùng A V

Trú tại: Khối Tân G, thị trấn Tuần G, huyện Tuần G, tỉnh Điện B, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 11/5/2021, Sùng A D đi bộ từ nhà ở bản Chua Th, xã Xa D, huyện Điện Biên Đ đến nhà Sùng A M sinh năm 1990 ở cùng bản chơi. Qua trao đổi thì M bảo D mang Heroine của M xuống bản V, xã Chiềng Đ, huyện Tuần G, tỉnh Điện Biên bán lấy tiền mang về cho M, M sẽ trả tiền công cho D. M dặn: *“Cứ mang Heroine đến cuối khu vực bản V, xã Chiềng Đ, huyện Tuần G thì sẽ có người đến lấy”*. D đồng ý, M hẹn với D là 4 giờ sáng ngày 12/5/2021, D sang nhà M lấy Heroine mang đi bán. Đến 4 giờ sáng ngày 12/5/2021, Sùng A D một mình điều khiển xe máy nhãn hiệu HONDA loại Wave RSX, biển kiểm soát 27 B1 - 987.44 đi từ nhà D đến nhà M thì M đưa cho D 01 túi nilon màu hồng bên trong đựng 04 gói Heroine, trong đó 02 gói được gói bằng nilon màu xanh, 02 gói được gói bằng nilon màu trắng. Khi nhận 4 gói Heroine từ M, D cất giấu vào trong túi áo bên phải đang mặc rồi điều khiển xe máy mang 4 gói Heroine đó đi đến cuối bản V, xã Chiềng Đ thì bị tổ công tác Công an huyện Tuần G đến kiểm tra, phát hiện bắt quả tang thu giữ số ma túy trên.

Tại biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng lấy mẫu giám định và niêm phong vật chứng hồi 09 giờ 30 phút ngày 13/5/2021 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tuần G đã xác định: Mẫu chất bột màu trắng nghi Heroine (M1) thu giữ của Sùng A D có khối lượng 1,10 gam, trích mẫu gửi giám định 0,05 gam, còn lại 1,05 gam; Mẫu chất bột màu trắng nghi Heroine (M2) có khối lượng 0,73 gam, trích mẫu gửi giám định 0,09 gam, còn lại 0,64 gam; Mẫu chất bột màu trắng nghi Heroine (M3) có khối lượng 1,19 gam, trích mẫu gửi giám định 0,21 gam, còn lại 0,98 gam; Mẫu chất bột màu trắng nghi Heroine (M4) có khối lượng 0,98 gam, trích mẫu gửi giám định 0,20 gam, còn lại 0,78 gam. Tổng số chất bột màu trắng thu giữ có khối lượng là 4 gam, số chất bột màu trắng gửi giám định có khối lượng là 0,55 gam.

Tại Bản kết luận giám định số: 546/GĐ-PC09 ngày 31/5/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện B đã kết luận: 4 mẫu chất bột màu trắng gửi giám định thu giữ của Sùng A D là Heroine. Không hoàn lại mẫu sau khi giám định.

Tại phiên tòa, bị cáo cũng thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng đã truy tố: Do bản thân lười lao động và hám lời nên bị cáo đã có hành vi mang Heroine đi bán cho người khác. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đã thành khẩn thật thà khai báo.

Tại bản Cáo trạng số: 65/CT-VKS-TG ngày 28/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần G đã truy tố bị cáo về tội: *“Mua bán trái phép chất ma túy”* theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần G luận tội bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự; Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Sùng A D từ 05 năm 06 tháng đến 06 năm tù về tội: *“Mua bán trái phép chất ma túy”*.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Về vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 và điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy số ma túy là vật chứng vụ án. Tịch thu sung quỹ nhà nước ½ giá trị chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA, biển kiểm soát 27B1-987.44, mang tên Sùng A D, xe cũ đã qua sử dụng là phương tiện phạm tội của bị cáo. Trả lại cho Chá Thị D ½ giá trị chiếc xe máy trên. Tịch thu tiêu hủy 01 giấy chứng nhận đăng ký xe máy số 27004546 do phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Điện B cấp ngày 27/02/2021.

Trả lại cho bị cáo 01 giấy CMTND mang tên Sùng A D.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Điều 1 khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về Quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo không tự bào chữa cho hành vi của mình, nhất trí với nội dung Cáo trạng, bản luận tội, không có quan điểm tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét hành vi của bị cáo bị truy tố: Hồi 05 giờ 30 phút, ngày 12/5/2021, tại bản V, xã Chiềng Đ, huyện Tuần G, bị cáo bị bắt quả tang khi đang cất giấu trái phép 04 gói Heroine có khối lượng 4 gam nhằm mục đích để bán kiếm lời.

Hành vi của bị cáo được chứng minh bằng biên bản bắt người phạm tội quả tang (BL 01- 02); Biên bản mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định và niêm phong vật chứng (BL 34-35); Kết luận giám định (BL 71); các biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung của bị cáo, bản tự khai của bị cáo, các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và quá trình thẩm vấn công khai tại phiên tòa hôm nay. Hành vi phạm tội của bị cáo đã hoàn thành với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của bị cáo đã đầy đủ yếu tố cấu thành tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Với tác hại của chất ma túy đối với sức khỏe con người và mối nguy hại của nó đối với gia đình và xã hội. Nhà nước và toàn thể nhân dân đang có những chính sách, biện pháp phòng chống ngăn chặn nhằm đẩy lùi tệ nạn và những tội phạm về ma túy thì bị cáo lại tiếp tay cho tội phạm ma túy phát triển, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân.

Từ những phân tích trên, HĐXX khẳng định Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần G truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực để chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi phạm tội của mình.

[2] Xét tính chất, mức độ hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo cho thấy: Bị cáo đã cất giấu trái phép 4 gam Heroine nhằm mục đích bán cho người khác kiếm lời nên hành vi của bị cáo thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự với mức hình phạt từ 02 đến 07 năm tù, hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng.

[3] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo Sùng A D sinh ra và lớn lên tại huyện Điện Biên Đ, tỉnh Điện B, học hết lớp 08/12 thì ở nhà lao động sản xuất cùng gia đình. Bị cáo không có tiền án, tiền sự không có tình tiết tăng nặng nào. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, HĐXX áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

HĐXX sẽ xem xét hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo để có mức hình phạt phù hợp với tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội nhưng nhất thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, để cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho gia đình và xã hội, xét đề nghị của đại diện VKS là có căn cứ nên cần được chấp nhận.

Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ, bị cáo khai lấy của Sùng A M ở bản Chua Th, xã Xa D, huyện Điện Biên Đ mang đến khu vực bản V, xã Chiềng Đ, huyện Tuần G bán kiếm lời, song chưa bán được thì bắt. Qua điều tra, Sùng A M không có mặt tại địa bàn, cơ quan điều tra không có căn cứ làm rõ được, HĐXX không xem xét.

[4] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính là phạt tù thì bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Song xét thấy hoàn cảnh gia đình bị cáo chỉ làm nông nghiệp nên không có khả năng thi hành. Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5]. Về xử lý vật chứng: Đối với số ma túy thu giữ của bị cáo, là vật nhà nước cất tàng trữ lưu hành cần được tịch thu tiêu hủy. Chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA, loại Wave RSX, biển kiểm soát 27B1-987.44 là phương tiện phạm tội, xét thấy tiền mua xe máy là do bố bị cáo là Sùng Phá L cho bị cáo và Chá Thị D một con bò làm của chung. Bị cáo và Chá Thị D đã bán con bò năm 2020 được 20.000.000 đồng và lấy tiền đó mua chiếc xe với giá 19.000.000 đồng. Do vậy chiếc xe máy là tài sản chung của bị cáo và Chá Thị D, Chá Thị D không biết bị cáo dùng xe vào việc phạm tội, do vậy cần tịch thu sung quỹ nhà nước $\frac{1}{2}$ giá trị chiếc xe máy trên, $\frac{1}{2}$ giá trị chiếc xe máy trên cần trả cho Chá Thị D. Chứng minh thư nhân dân thu giữ của bị cáo, xét thấy không liên quan đến vụ án, cần trả lại cho bị cáo.

Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 và điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy một phong bì niêm phong màu trắng các mép đều được dán kín bên trong có 4 gói Heroine: Gói 1 đựng 1,05 gam Heroine (M1B); gói 2 đựng 0,64 gam Heroine (M2B); gói 3 đựng 0,98 gam Heroine (M3B); gói 4 đựng 0,78 gam Heroine (M4B); mỗi gói đều đựng trong 01 túi nilon trắng hàn kín lại; 01 túi nilon màu hồng, 02 mảnh nilon màu trắng, 02 mảnh nilon màu xanh và 01 vỏ phong bì cũ dùng để niêm phong vật chứng.

Tịch thu sung quỹ nhà nước $\frac{1}{2}$ giá trị chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA, loại Wave RSX, biển kiểm soát 27B1-987.44, số khung: RLHJC4327BY336278; số máy: JC43E6275111, xe cũ đã qua sử dụng; trả lại cho Chá Thị D $\frac{1}{2}$ giá trị chiếc xe máy trên.

Tịch thu tiêu hủy 01 giấy chứng nhận đăng ký xe máy số 27004546 mang tên Sùng A D do phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Điện Biên cấp ngày 27/02/2021. Trả lại cho bị cáo 01 giấy CMTND mang tên Sùng A D, số CMTND 040783655 do Công an tỉnh Điện B cấp ngày 18/12/2020

[6]. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội Quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sống tại địa bàn kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, thuộc diện được miễn án phí, HĐXX miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tuần g, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần G, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ Luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự; Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự:

1. Tuyên bố: Bị cáo Sùng A D phạm tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

2. Xử phạt: Bị cáo Sùng A D: 05 (Năm) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính ngày bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 12/5/2021.

3. Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 và điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy một phong bì niêm phong màu trắng các mép đều được dán kín bên trong có 4 gói Heroine: Gói 1 đựng 1,05 gam Heroine (M1B); gói 2 đựng 0,64 gam Heroine (M2B); gói 3 đựng 0,98 gam Heroine (M3B); gói 4 đựng 0,78 gam Heroine (M4B); mỗi gói đều đựng trong 01 túi nilon trắng hàn kín lại; 01 túi nilon màu hồng, 02 mảnh nilon màu trắng, 02 mảnh nilon màu xanh và 01 vỏ phong bì cũ dùng để niêm phong vật chứng.

Tịch thu sung quỹ nhà nước ½ giá trị chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA, loại Wave RSX, biển kiểm soát 27B1-987.44, số khung: RLHJC4327BY336278; số máy: JC43E6275111, xe cũ đã qua sử dụng; trả lại cho Chá Thị D ½ giá trị chiếc xe máy trên.

Tịch thu tiêu hủy 01 giấy chứng nhận đăng ký xe máy số 27004546 mang tên Sùng A D do phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Điện B cấp ngày 27/02/2021. Trả lại cho bị cáo 01 giấy CMTND mang tên Sùng A D, số CMTND 040783655 do Công an tỉnh Điện B cấp ngày 18/12/2020

(Toàn bộ vật chứng đã được Công an huyện Tuần G bàn giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuần G hồi 14 giờ 20 phút, ngày 29 tháng 7 năm 2021)

4. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về Quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo được miễn án phí hình sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, ngày 12/8/2021; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần Bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Điện B;
- VKSND huyện Tuần G;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Công an huyện Tuần G;
- CQ Điều tra CA huyện TG;
- Bộ phận HSNV CA H. TG;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- THA DS TG, THA HS;
- Bị cáo; NCQL, NVLQ;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Đình H

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

HỘI THẨM

HỘI THẨM

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Quốc Huân

Phạm Văn Tuấn

Lê Đình Hà

HỘI THẨM

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

